

## KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

### I. Kết luận

#### 1. Phân loại, đánh giá theo đặc trưng đa dạng cảnh quan

- Nhóm PB (Phổ Biên): thấp tầng, liên kế, kiến trúc bản địa
- Nhóm IA: hỗn hợp tầng cao, liên kế, kiến trúc phương Tây
- Nhóm IB: hỗn hợp tầng cao, kiến trúc phương Tây
- Nhóm IIIA: thấp tầng, kiến trúc phương Tây
- Nhóm IIIB: thấp tầng, kiến trúc bản địa
- Nhóm VA: thấp tầng, liên kế, kiến trúc người Hoa
- Nhóm VB: hỗn hợp tầng cao, liên kế, kiến trúc người Hoa

#### 2. Xây dựng hệ thống tiêu chí thiết kế đa dạng cảnh quan

Đề xuất 4 nhóm tiêu chí : Nhóm tiêu chí kết hợp; Nhóm tiêu chí kết nối; Nhóm tiêu chí thích ứng; Nhóm tiêu chí an ninh

#### 3. Xây dựng giải pháp thiết kế đa dạng cảnh quan cho 7 dạng nhóm tuyến phố điển hình khu trung tâm cũ Tp.HCM

- a. Thiết lập mã nhận dạng đặc trưng đa dạng cảnh quan
- b. Kiểm tra mức độ đáp ứng tiêu chí thiết kế đa dạng cảnh quan
- c. Lựa chọn các cách thức thiết kế đa dạng cảnh quan cho từng dạng nhóm tuyến phố TMDV điển hình khu trung tâm cũ Tp.HCM

### II. Kiến nghị

1. Duy trì và phát triển đặc tính đa dạng cảnh quan cần được xem là nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển không gian tuyến phố.
2. Cần có các nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chuẩn quy phạm cụ thể đối với việc phát triển không gian kiến trúc cảnh quan Tp.HCM
3. Nâng cao ý thức, phát huy vai trò và trách nhiệm làm chủ của cộng đồng, của người dân khu trung tâm đô thị.

## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Thực trạng đô thị Tp.HCM cho thấy đây là một đô thị có sự pha trộn của nhiều nền văn hóa, phong cách kiến trúc và lối sống khác nhau. Điều này khiến cho đô thị Tp.HCM hội tụ nhiều đặc trưng của đô thị đa dạng: *đa dạng không gian, đa dạng văn hóa*. Theo bản quy hoạch Sài Gòn của Coffyn lập vào đầu thế kỷ 20, các khu thương mại dịch vụ của Tp.Hồ Chí Minh được xác định như các tâm điểm cho sự phát triển đô thị. Vì vậy các tuyến phố thương mại dịch vụ khu trung tâm cũ đô thị Tp.HCM cũng thể hiện tính đa dạng rất rõ nét.

Qua hơn 100 năm sử dụng, các không gian quy hoạch thời Pháp dần dần được cư dân người Việt biến đổi và sử dụng lại theo lối sống riêng của mình. Nhiều công trình TMDV cũ đang dần bị phá bỏ và thay thế bằng các công trình mới, khiến cho nhiều tuyến phố dần mất đi đặc trưng đa dạng về cảnh quan ban đầu mà trở nên rập khuôn nhau. Sự phát triển thiếu kiểm soát còn khiến cho không gian đô thị dần mất đi tính đa dạng vốn có hoặc trở nên lộn xộn, mất đi tính trật tự và an toàn.

Đề tài nghiên cứu về thiết kế đa dạng cảnh quan tuyến phố TMDV khu trung tâm cũ Tp. Hồ Chí Minh nhằm tìm ra định hướng phát triển cảnh quan cho các tuyến phố trên cơ sở duy trì và phát triển đặc trưng đa dạng vốn có.

### 2. Đối tượng nghiên cứu

- Cảnh quan các tuyến phố thương mại dịch vụ tại khu trung tâm cũ Tp.HCM
- Hệ thống tiêu chí và giải pháp thiết kế đa dạng cảnh quan tuyến phố TMDV tại khu trung tâm cũ thành phố Hồ Chí Minh

### 3. Mục tiêu nghiên cứu

- Phân loại và đánh giá các dạng nhóm cảnh quan tuyến phố thương mại dịch vụ tại khu trung tâm cũ Tp.Hồ Chí Minh
- Xây dựng hệ thống tiêu chí thiết kế đa dạng cảnh quan tuyến phố thương mại dịch vụ tại khu trung tâm cũ Tp.Hồ Chí Minh
- Đề xuất giải pháp thiết kế đa dạng cảnh quan cho các dạng nhóm tuyến phố thương mại dịch vụ khu trung tâm cũ Tp.HCM

### 4. Nội dung nghiên cứu

- Các khái niệm đa dạng cảnh quan và thiết kế đa dạng cảnh quan
- Hệ thống các lý luận và thực tiễn về thiết kế đa dạng cảnh quan
- Khái quát về đặc trưng cảnh quan tuyến phố TMDV Tp.HCM.
- Xây dựng cơ sở khoa học trong thiết kế đa dạng cảnh quan.
- Phân loại, đánh giá đặc trưng đa dạng cảnh quan các dạng nhóm tuyến phố TMDV tại khu trung tâm cũ Tp.HCM.
- Xây dựng hệ thống tiêu chí, phương thức, cách thức thiết kế đa dạng cảnh quan các dạng nhóm tuyến phố TMDV.
- Đề xuất giải pháp thiết kế đa dạng cảnh quan cho các dạng nhóm tuyến phố TMDV tại khu trung tâm cũ Tp.HCM.

**5. Phương pháp nghiên cứu:** Phương pháp điền dã; Phương pháp lịch sử; Phương pháp điều tra xã hội học; Phương pháp bản đồ; Phương pháp thống kê; Phương pháp phân tích; Phương pháp tổng hợp; Phương pháp so sánh; Phương pháp đánh giá đa tiêu chí.

**6. Phạm vi nghiên cứu:** Các tuyến phố TMDV điển hình tại 3 quận trung tâm cũ của đô thị Tp. Hồ Chí Minh: Quận 1, quận 3, quận 5. Vận dụng cơ sở khoa học từ hai lĩnh vực kiến trúc cảnh quan và thiết kế đô thị.

### 3.4. Bàn luận về khả năng áp dụng các cách thức thiết kế đa dạng cảnh quan cho tuyến phố TMDV khu trung tâm Tp.HCM

#### 3.4.1. Bàn luận về kết quả phân loại, đánh giá đặc trưng đa dạng cảnh quan

Luận án đã thực hiện được việc phân loại các tuyến phố TMDV tại khu trung tâm cũ Tp.HCM thành 7 dạng nhóm tuyến phố dựa trên các phân tích đặc tính vật lý và cảm thụ cảnh quan chung. Kết quả phân loại bao gồm cả định tính và định lượng là cơ sở để xây dựng giải pháp thiết kế đa dạng cảnh quan cho từng nhóm một cách chính xác, hiệu quả và khả thi.

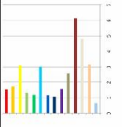

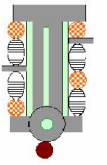

#### 3.4.2. Bàn luận về kết quả xây dựng hệ thống tiêu chí, phương thức và cách thức thiết kế đa dạng cảnh quan

Bằng các phương pháp đánh giá và giải pháp thiết kế nhằm phát huy tính đa dạng, có thể cung cấp một công cụ hữu hiệu để hiện thực hóa nhiệm vụ nêu trên. Luận án cung cấp hệ thống 4 nhóm tiêu chí, 18 phương thức và 39 cách thức mẫu trong thiết kế đa dạng cảnh quan không chỉ với mục đích áp dụng cho 30 tuyến phố TMDV đã được lựa chọn, mà còn nhằm cung cấp hệ thống giải pháp mẫu cho những tuyến phố có điều kiện tương đồng khác.

#### 3.4.3. Bàn luận về kết quả xây dựng giải pháp thiết kế đa dạng cảnh quan

Kết quả nghiên cứu của luận án dựa trên cơ sở kế thừa các kết quả nghiên cứu hiện có và bổ sung, hoàn thiện hơn các thông số, chỉ tiêu. Các thông số, chỉ tiêu này chưa được xác định trong các tài liệu có tính pháp lý đối với thiết kế cảnh quan tuyến phố TMDV khu trung tâm cũ Tp.HCM. Các giải pháp cho từng dạng tuyến phố được lựa chọn từ hệ thống các cách thức mẫu, tùy theo đặc tính mỗi dạng.

**3.3.3.7. Nhóm VB: Tuyến phố TMDV hỗn hợp tầng cao, liên kế, kiến trúc người Hoa**

NHÓM TUYẾN PHỐ ĐẶC TRƯNG VB <i>Tuyến TMDV hỗn hợp tầng cao, liên kế, kiến trúc người Hoa</i>	
<p><b>GIẢI PHÁP THIẾT KẾ ĐA DẠNG CẢNH QUAN</b></p>	<p><b>Mã chỉ số đa dạng cảnh quan</b></p>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại hình TMDV (4.81)</li> <li>- Màu sắc (6.16)</li> <li>- Tuổi thọ công trình (3.08)</li> <li>- Chiều ngang khu đất (3.01).</li> <li>- Loại hình giao thông (3.15)</li> </ul> <p><b>Theo tiêu chí an toàn</b></p>
<p><b>Mã nhận dạng đặc trưng đa dạng cảnh quan</b></p> 	<p><b>Mã tiêu chuẩn đặc trưng cảnh quan</b></p>   <p>Kiến trúc (chức năng công trình không đa dạng, tuổi thọ công trình đa dạng, hình thức liên kế công trình dạng hỗn hợp, hỗn hợp tầng cao, chiều ngang công trình không đều, có TMDV phụ trước TMDV lớn, màu sắc đa dạng); Loại hình TMDV đa dạng; Loại hình giao thông đa dạng; Nhiều hẻm và đường giao cắt.</p> <p><b>Theo tiêu chí kết hợp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì hiện trạng</li> </ul> <p><b>Theo tiêu chí thích ứng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thích ứng môi trường tự nhiên: Thiết kế cho đa dạng sinh học; Thiết kế cho môi trường nhiệt đới.</li> </ul> <p><b>Theo tiêu chí kết nối</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có không gian công cộng; Không gian mở; Không gian công cộng trên vỉa hè.</li> <li>- Thuận lợi cho hoạt động đoàn thể: Bố trí các công viên, không gian mở; Tận dụng các đường hẻm nhỏ, vỉa hè.</li> <li>- Mạng lưới thông suốt và đa dạng: Mạng lưới cấu trúc tuyến phố thông suốt; Mạng lưới giao thông kết nối đa dạng.</li> </ul> <p><b>Theo tiêu chí kết nối</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có không gian công cộng; Không gian mở; Không gian công cộng trên vỉa hè.</li> <li>- Thuận lợi cho hoạt động đoàn thể: Bố trí các công viên, không gian mở; Tận dụng các đường hẻm nhỏ, vỉa hè.</li> <li>- Mạng lưới thông suốt và đa dạng: Mạng lưới cấu trúc tuyến phố thông suốt; Mạng lưới giao thông kết nối đa dạng.</li> </ul>
<p><b>Các cách thức thiết kế đa dạng cảnh quan</b></p>	<p><b>Theo tiêu chí kết nối</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có không gian công cộng; Không gian mở; Không gian công cộng trên vỉa hè.</li> <li>- Thuận lợi cho hoạt động đoàn thể: Bố trí các công viên, không gian mở; Tận dụng các đường hẻm nhỏ, vỉa hè.</li> <li>- Mạng lưới thông suốt và đa dạng: Mạng lưới cấu trúc tuyến phố thông suốt; Mạng lưới giao thông kết nối đa dạng.</li> </ul>

**CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN**

**1.1. Các khái niệm, thuật ngữ liên quan đến đối tượng nghiên cứu của đề tài**

**1.1.1. Khái niệm đa dạng và thiết kế đa dạng**

**1.1.1.1. Khái niệm đa dạng**

**\* Định nghĩa đa dạng**

Một khu vực được cho là đa dạng khi nó có sự tập hợp để cùng tồn tại của những đối tượng có điều kiện kinh tế, văn hóa, chủng tộc, giới tính, tuổi tác, lối sống khác nhau...Việc hình thành các loại hình kiến trúc và thành phần dân cư khác nhau là một tính năng thiết yếu trong khu vực đa dạng. (“Design for diversity”, Emily Talen, 2008).

**\* Ý nghĩa của sự đa dạng**

- *Sức sống khu vực*: Sự đa dạng đem lại *Sức khỏe kinh tế* và *Sự cân bằng hệ sinh thái* ( tạo cơ sở phát triển bền vững).

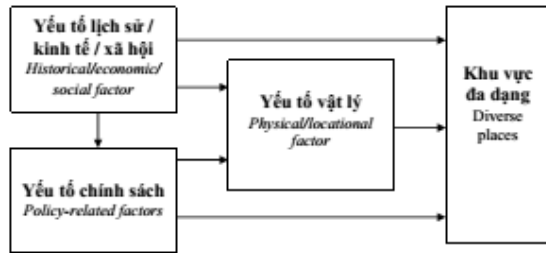
- *Công bằng xã hội*: Sự đa dạng đem lại công bằng vì đảm bảo khả năng tiếp cận các nguồn lực tốt hơn cho tất cả các nhóm xã hội.

**\* Xu hướng phát triển đa dạng**

Từ cuối thế kỷ 20 đã dấy lên phong trào ủng hộ cho lý tưởng đa dạng, từ đa dạng thành phần dân cư cho đến đa dạng không gian sống, đa dạng thể chế xã hội. Một trong những người tiên phong mạnh mẽ cho lý tưởng này là nhà nghiên cứu người Mỹ nổi tiếng Jane Jacobs (1916-2006). Tiếp nối theo, đã có khá nhiều các nghiên cứu và thiết kế theo lý tưởng đa dạng, hình thành nên một xu hướng mạnh mẽ trên khắp thế giới như Emily Talen (Mỹ), Ian Bentley (Anh)... Còn ở phương Đông, tại một số quốc gia như Nhật Bản hay Hong Kong, do những đặc tính văn hóa xã hội có nhiều thuận lợi nên

lý tưởng đa dạng đã hòa quyện vào các lĩnh vực đời sống một cách tự nhiên và tất yếu như một thứ chủ nghĩa. Một số nhà nghiên cứu phương Đông tiêu biểu là Yoshinobu Ashihara (Nhật Bản), William S.W.Lim (Singapore).

**\* Các yếu tố tạo nên sự đa dạng**



(Nguồn: Design for diversity, Emily Talen, 2008)

**1.1.1.2. Khái niệm thiết kế đa dạng**

Thiết kế đa dạng là thiết kế nên những công trình hay không gian có các yếu tố vật lý mang tính đa dạng cao. Yếu tố vật lý là một trong ba yếu tố đa dạng chính của một khu vực (Yếu tố vật lý, Yếu tố lịch sử/kinh tế/xã hội, Yếu tố chính sách).

**1.1.2. Khái niệm cảnh quan và thiết kế đa dạng cảnh quan tuyến phố thương mại dịch vụ**

Thiết kế đa dạng cảnh quan tuyến phố TMDV nhằm duy trì và phát triển sự đa dạng của các yếu tố vật lý cấu thành cảnh quan.


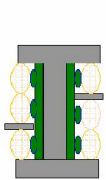

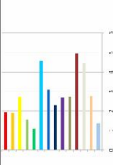


Các yếu tố vật lý cấu thành cảnh quan (Nguồn: Tác giả)

**3.3.3.6. Nhóm VA: Tuyến phố TMDV thấp tầng, liên kế, kiến trúc người Hoa**

NHÓM TUYẾN PHỐ ĐẶC TRƯNG VA Tuyến TMDV thấp tầng, liên kế, kiến trúc người Hoa	
<b>Mã chỉ số đa dạng cảnh quan</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại hình TMDV (4.21)</li> <li>- Màu sắc (6.02)</li> </ul> <p>Theo tiêu chí an toàn</p>
<b>Mã tiêu chuẩn đặc trưng cảnh quan</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thích ứng môi trường tự nhiên: Thiết kế cho môi trường nhiệt đới, Thiết kế cho đa dạng sinh học.</li> <li>- Có không gian công cộng: Không gian mở, Không gian công cộng trên vỉa hè.</li> <li>- Thuận lợi cho hoạt động đoàn thể: Bố trí các công viên, không gian mở; Tận dụng các đường hẻm nhỏ, vỉa hè.</li> </ul> <p>Theo tiêu chí thích ứng</p>
<b>Mã nhận dạng đặc trưng đa dạng cảnh quan</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết hợp các không gian hình khối có hình thức khác nhau: Mã đặc trưng cảnh quan: Kết hợp các chức năng; Có không gian chuyển tiếp; TMDV nhỏ có vị trí tốt.</li> <li>- Kết hợp các hình thức sử hữu khác nhau: Kết hợp nhiều thành phần và nhiều trạng thái sở hữu.</li> <li>- Kết hợp loại hình TMDV lớn, có tổ chức với TMDV nhỏ: "Bọc" công trình TMDV lớn bằng công trình TMDV nhỏ; Đặt TMDV phụ trước các TTTM lớn.</li> </ul> <p>Theo tiêu chí kết hợp</p>
<b>Các cách thức thiết kế đa dạng cảnh quan</b>	<p>Theo tiêu chí kết nối</p>

**3.3.3.5. Nhóm IIIB: Tuyến phố TMDV thấp tầng, kiến trúc bản địa**

<p><b>GIẢI PHÁP THIẾT KẾ ĐA DẠNG CẢNH QUAN</b></p> <p>Mã nhận dạng đặc trưng đa dạng cảnh quan</p> 	<p><b>NHÓM TUYẾN PHỐ ĐẶC TRƯNG IIIB</b> <i>Tuyến TMDV/ thấp tầng, kiến trúc bản địa</i></p> <p>Mã tiêu chuẩn đặc trưng cảnh quan</p>   <p>Mã chỉ số đa dạng cảnh quan</p> 			
<p>Các cách thức thiết kế đa dạng cảnh quan</p>	<p><b>Theo tiêu chí kết hợp</b></p> <p>- Duy trì hiện trạng</p>	<p><b>Theo tiêu chí kết nối</b></p> <p>- Có bản sắc không gian: Lưu giữ hình ảnh, biểu tượng nổi tiếng; Không gian trung tâm nhiều bản sắc. - Có không gian công cộng: Không gian mở; Không gian công cộng trên vỉa hè. - Thuận lợi cho hoạt động đoàn tụ: Bố trí các công viên, không gian mở; Tận dụng các đường hẻm nhỏ, vỉa hè.</p>	<p><b>Theo tiêu chí thích ứng</b></p> <p>- Thích ứng hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội: Thiết kế mang tính lâu bền; Thiết kế mang tính cộng đồng; Thiết kế mang tính bình đẳng.</p>	<p><b>Theo tiêu chí an toàn</b></p> <p>- Phân rìa cảnh quan vững chắc: Công trình, không gian mở hình thái rõ ràng; Núi giao thông hình thái rõ ràng. - Kích hoạt không gian "chết": Thiết kế hành lang thương mại sống động; Tăng chức năng, tính "mềm" khu đất trống. - Giám sát tự nhiên và chủ động: Giám sát tự nhiên; Giám sát chủ động.</p>
<p>Kiến trúc (chức năng công trình không đa dạng, tuổi thọ công trình đa dạng, chiều ngang công trình không đều, khoảng lùi đa dạng, bãi xe đa dạng, đăng mặt tiền đa dạng, màu sắc đa dạng); Loại hình TMDV đa dạng; Loại hình giao thông đa dạng; Nhiều hẻm và đường giao cắt.</p> <p>- Loại hình TMDV (5.13) - Màu sắc (6.32) - Chiều ngang khu đất (3.68) - Khoảng lùi (3.08). - Loại hình giao thông (2.76)</p>				

**1.2. Tổng quan về thiết kế đa dạng cảnh quan tuyến phố thương mại dịch vụ khu trung tâm đô thị**

Ở một số đô thị Châu Á, tính đa dạng được hình thành tự nhiên và duy trì một các hữu hiệu. Ở một số đô thị Châu Âu và Mỹ, đã có sự nhìn nhận lại về các lý thuyết đô thị hiện đại và kích lệ xu hướng chuyển đổi từ phương thức quy hoạch “khuôn mẫu” sang quy hoạch “đa dạng, thích ứng” (The Death and Life of Great American Cities - Jane Jacobs, 1961). Các lý luận và bài học kinh nghiệm thực tiễn thành công ở các đô thị như Tokyo, Hồng Kông... tạo tiền đề cho việc xây dựng được một giải pháp phát triển đa dạng cảnh quan cho các đô thị Châu Á, trong đó có Tp.Hồ Chí Minh. Các phương pháp đo lường chỉ số đa dạng là cơ sở để kỳ vọng vào việc thiết lập được một phương pháp có tính khoa học và rõ ràng cho phát triển đa dạng cảnh quan tuyến phố thương mại dịch vụ Tp.HCM.

**1.3. Tổng quan về đặc trưng và phân loại sơ bộ cảnh quan các tuyến phố thương mại dịch vụ tại khu trung tâm cũ Tp.HCM**

**1.3.1. Lịch sử hình thành và phát triển**

Trải qua các giai đoạn phát triển: Giai đoạn trước 1858; Giai đoạn 1859 –1955; Giai đoạn 1956 - 1975 , Giai đoạn 1975 đến nay.

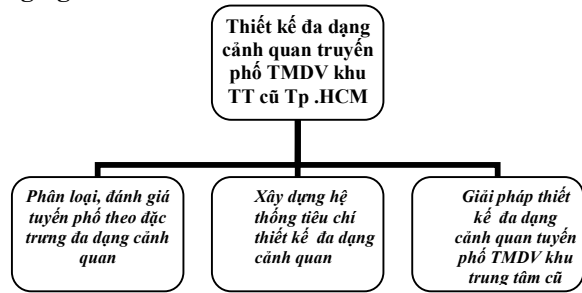
**1.3.2. Đặc trưng cảnh quan các tuyến phố thương mại dịch vụ tại khu trung tâm cũ Tp.HCM**

Tại 3 quận trung tâm cũ Tp.HCM (bao gồm quận 1,3,5) có các dạng tuyến phố TMDV đặc trưng cho mỗi quận. Bên cạnh đó, tại tất cả ba quận thuộc khu trung tâm cũ Tp.HCM đều có dạng tuyến phố TMDV được xem là phổ biến nhất tại các đô thị Việt nam:

- Tuyến TMDV thấp tầng, liên kế, kiến trúc bản địa
- Tuyến TMDV hỗn hợp tầng cao, liên kế, kiến trúc phương Tây

- Tuyến TMDV hỗn hợp tầng cao, kiến trúc phương Tây
- Tuyến TMDV thấp tầng, kiến trúc phương Tây
- Tuyến TMDV thấp tầng, kiến trúc bản địa
- Tuyến TMDV thấp tầng, liên kế, kiến trúc người Hoa
- Tuyến TMDV hỗn hợp tầng cao, liên kế, kiến trúc người Hoa

**1.4. Hướng nghiên cứu của đề tài**



**CHƯƠNG 2: CƠ SỞ KHOA HỌC**

**2..1 Cơ sở lý luận áp dụng trong thiết kế đa dạng cảnh quan**


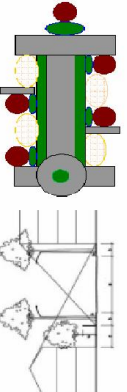
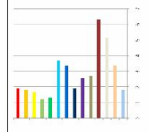
**2.1.1. Cơ sở phân loại, đánh giá đặc trưng đa dạng cảnh quan**

**2.1.1.1. Cơ sở phân loại theo các yếu tố cảnh quan không gian hình khối**


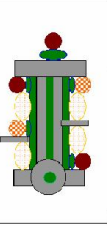


Có năm yếu tố cảnh quan không gian hình khối, bao gồm: *Địa hình, Cây xanh, Mặt nước, Không gian trống, Kiến trúc*. Luận án sử dụng năm yếu tố này làm cơ sở chính để xác định các yếu tố không gian hình khối tuyến phố. Ngoài ra, có: *Loại hình chức năng; Cấu trúc tuyến phố; Hình thức kiến trúc; Đặc điểm đường phố*.

**2.1.1.2. Cơ sở đánh giá đặc trưng đa dạng cảnh quan**

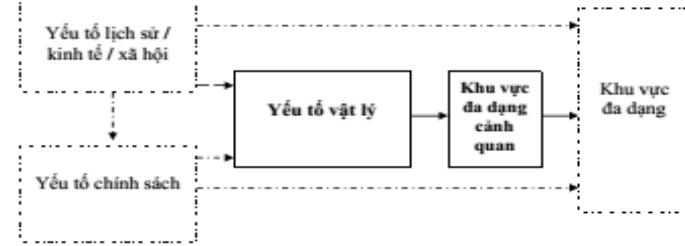
**3.3.3.4. Nhóm IIIA: Tuyến phố TMDV thấp tầng, kiến trúc phương Tây**

<p><b>GIẢI PHÁP THIẾT KẾ ĐA DẠNG CẢNH QUAN</b></p>	<p>Mã nhận dạng đặc trưng đa dạng cảnh quan</p> 	<p><b>NHÓM TUYẾN PHỐ ĐẶC TRƯNG IIIA</b> <i>Tuyến TMDV thấp tầng, kiến trúc phương Tây</i></p>	<p>Mã tiêu chuẩn đặc trưng cảnh quan</p>  <p>Cây xanh đa dạng; Có nhiều tuyến có mặt nước; Nhiều không gian mở; Có quảng trường; Kiến trúc (chức năng công trình đa dạng, tuổi thọ công trình đa dạng, hình thức liên kết công trình dạng hỗn hợp, hình thức kiến trúc đa dạng, chiều ngang công trình không đều, có TMDV phụ trước TMDV lớn, khoảng lùi đa dạng, hàng rào đa dạng, bãi xe đa dạng, dạng mặt tiền đa dạng, màu sắc đa dạng); Loại hình TMDV đa dạng; Loại hình giao thông đa dạng; Chiều rộng vỉa hè 4-6m; Nhiều hẻm và đường giao cắt.</p>	<p>Mã chỉ số đa dạng cảnh quan</p>  <p>- Loại hình TMDV (4.45) - Màu sắc (4.94) - Chiều ngang khu đất (4.55) - Khoảng lùi (3.37). - Loại hình giao thông (3.35)</p>	<p><b>Theo tiêu chí an toàn</b></p> <p>- <i>Kích hoạt không gian "chết"</i>; Thiết kế hành lang thương mại sống động; Tầng chức năng, tính "mở" khu đất trống. - <i>Giám sát tự nhiên và chủ động</i>; Giám sát tự nhiên; Giám sát chủ động.</p>
				<p><b>Theo tiêu chí thích ứng</b></p> <p>- <i>Thuận lợi cho hoạt động các dân tộc</i>; Bố trí các công viên, không gian mở; Tập dựng các đường hẻm nhỏ, vỉa hè.</p>	
				<p><b>Theo tiêu chí kết nối</b></p>	

**3.3.3.3. Nhóm IB: Tuyển phổ TMDV hỗn hợp tầng cao, kiến trúc phương Tây**

<p><b>GIẢI PHÁP THIẾT KẾ ĐA DẠNG CẢNH QUAN</b></p>	<p><b>NHÓM TUYỂN PHỔ ĐẶC TRƯNG IB</b> <i>Tuyển TMDV hỗn hợp tầng cao, kiến trúc phương Tây</i></p>		
<p>Mã nhận dạng đặc trưng đa dạng cảnh quan</p> 	<p>Mã tiêu chuẩn đặc trưng cảnh quan</p> 	<p>Mã chỉ số đa dạng cảnh quan</p> 	
	<p>Cây xanh đa dạng. Có nhiều tuyến có mặt nước; Nhiều không gian mở; Có quang trường; Kiến trúc (chức năng công trình đa dạng, tuổi thọ công trình đa dạng, hình thức liên kết công trình dạng hỗn hợp, hình thức kiến trúc đa dạng, hỗn hợp tầng cao, chiều ngang công trình không đều, ít có TMDV phụ trước TMDV lớn, khoảng lùi đa dạng, häng rào đa dạng, bãi xe đa dạng, dạng mặt tiền đa dạng, màu sắc đa dạng); Loại hình TMDV đa dạng; Loại hình giao thông đa dạng; Chiều rộng vỉa hè 3.5-5m; Có hẻm và đường giao cắt.</p>	<p>Loại hình TMDV (4.97) - Màu sắc (5.38) - Chiều ngang khu đất (4.33) - Tầng cao (4.33). - Loại hình giao thông (2.76)</p>	
<p>Các cách thức thiết kế đa dạng cảnh quan</p>	<p><b>Theo tiêu chí kết hợp</b> - Kết hợp loại hình TMDV lớn, có tổ chức với TMDV nhỏ; "Độc" công trình TMDV lớn bằng công trình TMDV nhỏ; Đặt TMDV phụ trước các TTIM lớn.</p>	<p><b>Theo tiêu chí kết nối</b> - Mạng lưới thông suốt và đa dạng: Mạng lưới cấu trúc tuyến phố thông suốt; Mạng lưới giao thông kết nối đa dạng.</p>	<p><b>Theo tiêu chí thích ứng</b> - Thích ứng môi trường tự nhiên: Thiết kế cho đa dạng sinh học; Thiết kế cho môi trường nhiệt đới.</p> <p><b>Theo tiêu chí an toàn</b> - Kích hoạt không gian "chết"; Thiết kế hành lang thương mại sống động; Tăng chức năng, tính mở khu đất trống. - Giám sát tự nhiên và chủ động: Giám sát tự nhiên; Giám sát chủ động.</p>

\* *Khung các yếu tố đa dạng*: Khung các yếu tố đa dạng bao gồm các yếu tố vật lý cấu thành không gian cảnh quan: *Yếu tố không gian hình khối*; *Yếu tố không gian hoạt động*.



**\* Chỉ số đa dạng cảnh quan**

Nghiên cứu sử dụng phương pháp đo chỉ số đa dạng bằng công thức Simpson. Trong công thức này, chỉ số đa dạng càng cao khi càng có nhiều loại hình không gian khác nhau cùng tồn tại trong một khu vực và chúng có số lượng cá thể càng gần bằng nhau.

$$A = \frac{N(N-1)}{\sum_i n_i(n_i-1)}$$

**2.1.1.3. Cơ sở đánh giá cảm thụ cảnh quan**

Đối với cảnh quan tuyến phố, các loại cảm thụ mà con người có thể có được bao gồm mức độ *đẹp - xấu, sáng sủa - tối tăm, truyền thống - hiện đại...*(thị giác), *nóng bức - mát mẻ* (xúc giác), *ồn ào - yên tĩnh* (thính giác)... Nghiên cứu áp dụng phương pháp đánh giá phổ biến của Nhật Bản là dựa trên 5 bậc đánh giá (Godankai Hyoka).

**2.1.2. Cơ sở xây dựng hệ thống tiêu chí, phương thức và cách thức thiết kế đa dạng cảnh quan**

**2.1.2.1. Cơ sở xây dựng các tiêu chí thiết kế đa dạng cảnh quan**

Từ các cơ sở lý luận: *Các điều kiện đa dạng của Jane Jacobs*;

Tiêu chí về tính đa dạng thích ứng của Ian Bentley; Các tiêu chí thiết kế đa dạng cảnh quan của Emily Talen, luận án đưa ra bốn nhóm tiêu chí đa dạng: Kết hợp, Kết nối, Thích ứng, An toàn.

**2.1.2.2. Cơ sở xây dựng các phương thức thiết kế theo tiêu chí thiết kế đa dạng cảnh quan**

Vì các yếu tố vật lý cấu thành không gian cảnh quan tuyến phố bao gồm: *Yếu tố không gian hình khối* và *Yếu tố không gian hoạt động*, nên các phương thức thiết kế trong mỗi nhóm tiêu chí đa dạng cũng được xây dựng theo 2 nhóm đối tượng là 2 loại yếu tố trên.

**2.1.2.3. Cơ sở xây dựng các cách thức thiết kế đa dạng cảnh quan**

- Dựa trên các tiêu chí và phương thức thiết kế đa dạng cảnh quan.
- Mô phỏng theo đặc tính cảnh quan của các tuyến phố TMDV có tính đa dạng cảnh quan cao nhất tại khu trung tâm cũ Tp.HCM.
- Phù hợp với đặc trưng cảnh quan của mọi dạng nhóm tuyến phố
- Dựa theo một số cách thức thiết kế có tính hỗ trợ cho sự đa dạng.
- Dựa theo kinh nghiệm tại các đô thị trên thế giới.

**2.1.3. Cơ sở xây dựng giải pháp thiết kế đa dạng tuyến phố TMDV khu trung tâm cũ Tp.HCM**


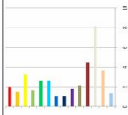
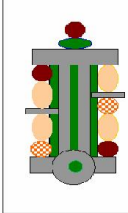

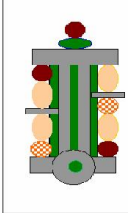
Trước tiên, các khu vực đa dạng cần có *Mã nhận dạng đặc trưng đa dạng cảnh quan* giúp duy trì các đặc trưng đa dạng cảnh quan.

Tiếp theo, đề xuất các *Cách thức thiết kế đa dạng cảnh quan* bổ sung cho các tiêu chí, phương thức còn thiếu để nâng cao tính đa dạng cảnh quan.

**2.2. Cơ sở thực tiễn áp dụng trong thiết kế đa dạng cảnh quan**


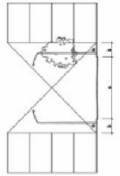

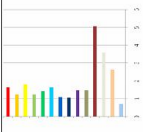
Áp dụng các cơ sở thực tiễn trong thiết kế đa dạng cảnh quan tại thành phố Chicago (Mỹ), Tokyo (Nhật), HongKong (Trung Quốc).

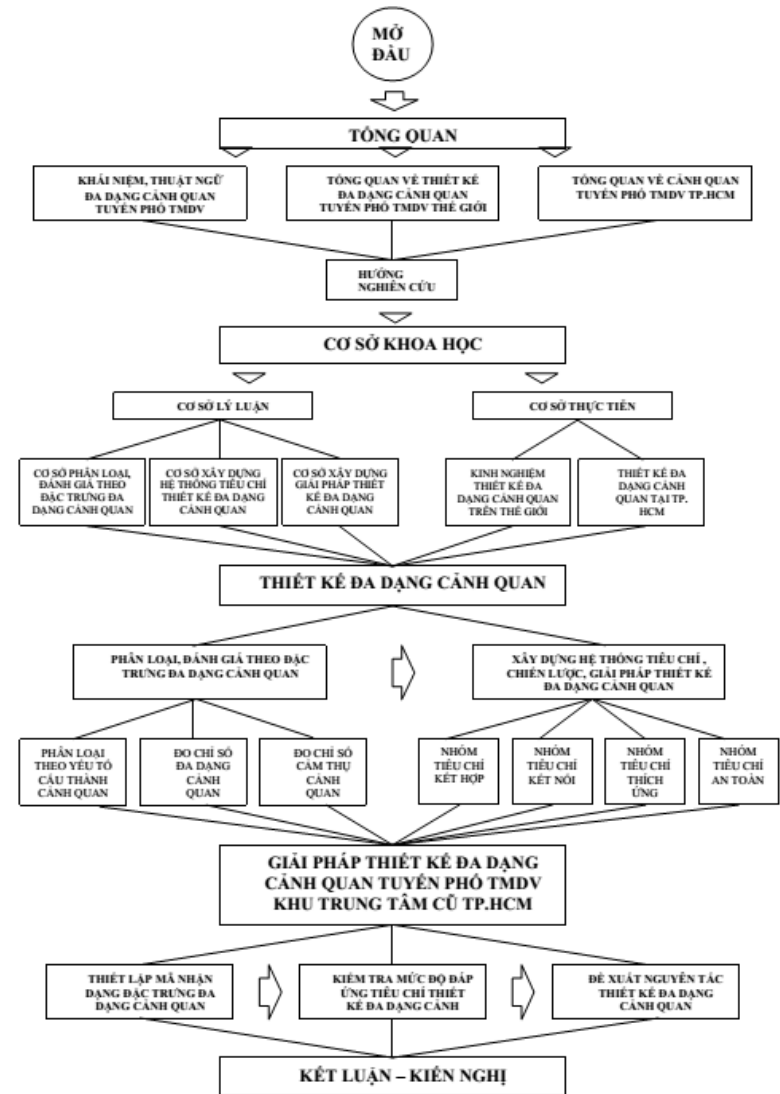
**3.3.3.2. Nhóm IA: Tuyến phố TMDV hỗn hợp tầng cao, liên kết, kiến trúc phương Tây**

<p><b>GIẢI PHÁP THIẾT KẾ ĐA DẠNG CẢNH QUAN</b></p> <p>Mã nhận dạng đặc trưng đa dạng cảnh quan</p> 	<p><b>NHÓM TUYẾN PHỐ ĐẶC TRƯNG IA</b></p> <p><i>Tuyến TMDV hỗn hợp tầng cao, liên kết, kiến trúc phương Tây</i></p>			<p>Mã chỉ số đa dạng cảnh quan</p> 	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại hình TMDV (8.13)</li> <li>- Màu sắc (4.45)</li> <li>- Tuổi thọ công trình (3.31)</li> <li>- Loại hình giao thông (3.66)</li> </ul>	<p>Theo tiêu chí an toàn</p> <p>- Duy trì hiện trạng</p>
	<p>Mã tiêu chuẩn đặc trưng cảnh quan</p> 		<p>Mã tiêu chuẩn đặc trưng cảnh quan</p> 	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cây xanh đa dạng</li> <li>- Có nhiều tuyến có mặt nước</li> <li>- Nhiều không gian mở</li> <li>- Có quảng trường</li> <li>- Kiến trúc: chức năng công trình đa dạng, tuổi thọ công trình đa dạng, hình thức liên kết công trình dạng liên kết, hình thức kiến trúc đa dạng, hỗn hợp tầng cao, chiều ngang công trình không đều, có TMDV phụ trước TMDV lớn, bãi xe đa dạng, dạng mặt tiền đa dạng, màu sắc đa dạng</li> <li>- Loại hình TMDV đa dạng; Loại hình giao thông đa dạng;</li> <li>- Chiều rộng vỉa hè từ 5-7.5m</li> <li>- Có nhiều hẻm và đường giao cắt</li> </ul>	<p>Theo tiêu chí thích ứng</p> <p>- Duy trì hiện trạng</p>	<p>Theo tiêu chí kết nối</p> <p>- Duy trì hiện trạng</p>
<p>Các cách thức thiết kế đa dạng cảnh quan</p>	<p>Theo tiêu chí kết hợp</p> <p>- Duy trì hiện trạng</p>	<p>Theo tiêu chí kết nối</p> <p>- Duy trì hiện trạng</p>	<p>Theo tiêu chí thích ứng</p> <p>- Duy trì hiện trạng</p>	<p>Theo tiêu chí an toàn</p> <p>- Duy trì hiện trạng</p>	<p>Theo tiêu chí kết hợp</p> <p>- Duy trì hiện trạng</p>	



**3.3.3.1. Nhóm Phổ Biến (PB): Tuyến phố TMDV thấp tầng, liên kết, kiến trúc bản địa**

<p><b>GIẢI PHÁP THIẾT KẾ ĐA DẠNG CẢNH QUAN</b></p>	<p><b>Mã nhiệm dạng đặc trưng đa dạng cảnh quan</b></p> 	<p><b>Mã tiêu chuẩn đặc trưng cảnh quan</b></p> 	<p><b>Mã tiêu chuẩn đặc trưng cảnh quan</b></p> 	<p><b>Mã chỉ số đa dạng cảnh quan</b></p> 
	<p><b>Các cách thức thiết kế đa dạng cảnh quan</b></p>	<p><b>Theo tiêu chí kết hợp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết hợp các yếu tố hình khối có độ nổi khác nhau: Lưu giữ quỹ công trình hiện có; Tích hợp, pha trộn quỹ công trình cũ và mới.</li> <li>- Kết hợp các hình thức sở hữu khác nhau: Kết hợp nhiều thành phần sở hữu: Kết hợp nhiều trạng thái sở hữu.</li> </ul>	<p><b>Theo tiêu chí kết nối</b></p> <p><b>Mạng lưới:</b> Mạng lưới cấu trúc tuyến phố thông suốt; Mạng lưới giao thông kết nối đa dạng.</p>	<p><b>Theo tiêu chí thích ứng</b></p> <p><b>Thích ứng môi trường tự nhiên:</b> Thiết kế cho môi trường nhiệt đới; Thiết kế cho đa dạng sinh học.</p>

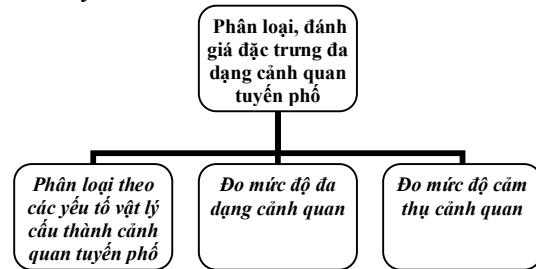


Sơ đồ các bước nghiên cứu (Nguồn: Tác giả)

### CHƯƠNG 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

#### 3.1. Kết quả phân loại, đánh giá tuyến phố thương mại dịch vụ điển hình khu trung tâm cũ Tp. HCM theo các yếu tố đa dạng cảnh quan

Các kết quả sẽ cho thấy mức độ đa dạng và mức độ đánh giá của người thụ cảm đối với các khu vực cảnh quan đa dạng như thế nào. Qua đó, định tính và định lượng được đặc tính đa dạng cảnh quan, xác định được các yếu tố chính cấu thành nên đặc tính đa dạng đó.



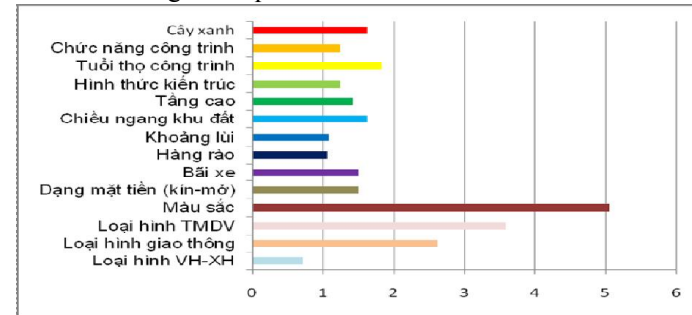
Các bước phân loại, đánh giá đặc trưng đa dạng cảnh quan tuyến phố (Nguồn: Tác giả)

##### 3.1.1. Kết quả phân loại theo các yếu tố vật lý cấu thành cảnh quan: Phân loại thành 7 dạng nhóm tuyến phố

- \* **PB (Phổ Biến)**: Tuyến TMDV thấp tầng, liên kế, kiến trúc bản địa
- \* **IA**: Tuyến TMDV hỗn hợp tầng cao, liên kế, kiến trúc phương Tây
- \* **IB**: Tuyến TMDV hỗn hợp tầng cao, kiến trúc phương Tây
- \* **IIIA**: Tuyến TMDV thấp tầng, kiến trúc phương Tây
- \* **IIIB**: Tuyến TMDV thấp tầng, kiến trúc bản địa
- \* **VA**: Tuyến TMDV thấp tầng, liên kế, kiến trúc người Hoa

##### 3.3.1.2. Mã chỉ số đa dạng cảnh quan

Kết quả chỉ số đa dạng cho thấy rằng đặc tính *loại hình TMDV* mang giá trị đa dạng cao nhất. Tiếp theo là đặc tính *màu sắc* xếp vị trí thứ 2. *Tuổi thọ công trình* xếp vị trí thứ 3. Bên cạnh đó, các đặc tính như *tầng cao*, *chiều ngang khu đất*, *khoảng lùi*, *loại hình giao thông* cũng có giá trị đa dạng cao. Vì vậy, các tuyến phố có những đặc tính này đạt giá trị đa dạng cao cần sử dụng chúng trong thiết lập Mã chỉ số đa dạng cảnh quan.



##### 3.3.2. Kiểm tra mức độ đáp ứng tiêu chí thiết kế đa dạng cảnh quan các nhóm tuyến phố TMDV điển hình khu trung tâm cũ Tp.HCM

Dựa trên khung các tiêu chí và phương thức thiết kế đa dạng, lập khung kiểm tra cho từng nhóm tuyến phố TMDV khu trung tâm cũ Tp.HCM.

##### 3.3.3. Lựa chọn các cách thức thiết kế đa dạng cảnh quan cho từng dạng nhóm tuyến phố thương mại dịch vụ khu trung tâm cũ Tp.HCM

Tên các dạng nhóm tuyến phố	NHÓM TUYẾN PHỐ ĐẶC TRƯNG			
	NHÓM TUYẾN PHỐ ĐẶC TRƯNG QUẬN 1	Nhóm tuyến phố đặc trưng Quận 3	Nhóm tuyến phố đặc trưng Quận 5	
Ký hiệu	IA Tuyến TMDV hỗn hợp tầng cao, liên kết, kiến trúc phương Tây	IIIA Tuyến TMDV thấp tầng, kiến trúc phương Tây	VB Tuyến TMDV hỗn hợp tầng cao, liên kết, kiến trúc người Hoa	
Chức năng	PB Tuyến TMDV thấp tầng, liên kết, kiến trúc bản địa	IB Tuyến TMDV hỗn hợp tầng cao, kiến trúc phương Tây	VA Tuyến TMDV thấp tầng, liên kết, kiến trúc người Hoa	
Mã tiêu chuẩn đặc trưng cảnh quan				
Mã chỉ số đa dạng cảnh quan				

\* VB: Tuyến TMDV hỗn hợp tầng cao, liên kết, kiến trúc người Hoa



### 3.1.2. Kết quả đánh giá đặc trưng đa dạng cảnh quan

Đánh giá đặc trưng đa dạng cảnh quan qua 2 kết quả khảo sát: Kết quả khảo sát tính đa dạng của các yếu tố vật lý cấu thành không gian cảnh quan, Kết quả tính toán chỉ số đa dạng cảnh quan các nhóm tuyến phố thương mại dịch vụ điển hình

### 3.1.3. Kết quả đánh giá cảm thụ cảnh quan

\* Các yếu tố chính ảnh hưởng đến đánh giá cảm thụ cảnh quan:

- **Thích:** Phụ thuộc các yếu tố *Đẹp, Sáng sủa, Cởi mở, Hiện đại.*
- **Hấp dẫn:** Phụ thuộc các yếu tố *Đẹp, Cởi mở, Sáng sủa, Thoải mái, Cao cấp, Già, Hiện đại.*
- **Muốn đến:** Phụ thuộc các yếu tố *Đẹp, Cởi mở, Sáng sủa.*

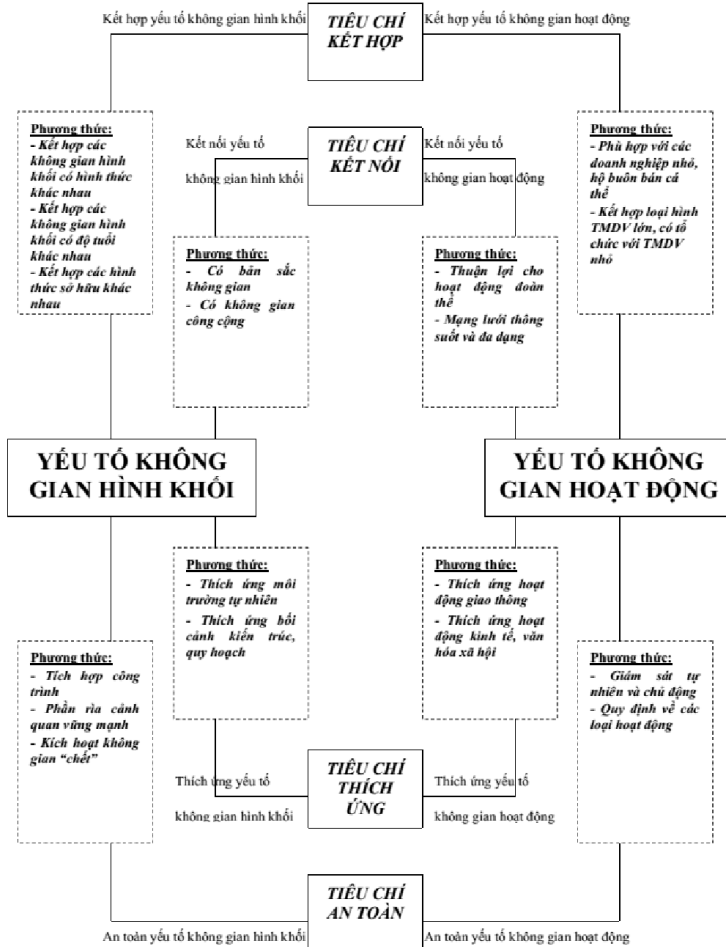
Như vậy, các yếu tố chính ảnh hưởng xếp theo thứ tự:

*Đẹp* → *Cởi mở* → *Sáng sủa, Thoải mái* → *Cao cấp, Truyền thống, Trẻ trung* → *Hiện đại.*

Có sự chênh lệch khá lớn trong đánh giá cảm thụ cảnh quan của 30 tuyến phố. Các tuyến phố có hấp lực cao đều cho thấy có sự đa dạng cao về mặt cảnh quan. Mức độ yêu thích ít thay đổi theo độ tuổi (trẻ -

già), tính thời thượng (hiện đại-truyền thống) mà do các yếu tố *cởi mở, sáng sủa, thoải mái* chi phối nhiều hơn

### 3.2. Xây dựng hệ thống tiêu chí, phương thức và cách thức thiết kế đa dạng cảnh quan tuyến phố TMDV khu trung tâm cũ Tp.HCM



### 3.3. Giải pháp thiết kế đa dạng cảnh quan tuyến phố TMDV khu trung tâm cũ Tp.HCM

#### 3.3.1. Thiết lập mã nhận dạng đặc trưng đa dạng cảnh quan của các nhóm tuyến phố TMDV điển hình khu trung tâm cũ Tp.HCM

Mã nhận dạng đặc trưng đa dạng cảnh quan không chỉ giúp duy trì các đặc trưng đa dạng cảnh quan vốn có mà còn giúp nâng cao tính đa dạng cảnh quan của tuyến phố.

##### 3.3.1.1. Mã tiêu chuẩn đặc trưng cảnh quan

Từ kết quả phân loại, đánh giá đặc trưng đa dạng cảnh quan các nhóm tuyến phố, cho thấy các đặc tính có nhiều biến số đa dạng, có thể đo được chỉ số đa dạng là: *cây xanh, chức năng công trình, tuổi thọ công trình, hình thức kiến trúc, tầng cao; chiều ngang khu đất, khoảng lùi, hàng rào, bãi xe, dạng mặt tiền (kín - mở), màu sắc, loại hình TMDV, loại hình giao thông, loại hình VH-XH*. Vì vậy, các nhóm tuyến phố có đặc tính này đạt giá trị đa dạng cao cần sử dụng chúng trong thiết lập Mã tiêu chuẩn đặc trưng cảnh quan.

Các đặc tính: *Mặt nước, không gian mở, quảng trường, hình thức liên kết công trình, công trình TMDV phụ, chiều rộng vỉa hè, hẻm-đường giao cắt* không đo được tính đa dạng, nhưng các chúng cũng có tính hỗ trợ cho đa dạng cảnh quan. Vì vậy, có thể sử dụng chúng trong thiết lập Mã tiêu chuẩn đặc trưng cảnh quan.

Không thấy có sự liên hệ rõ rệt giữa *chiều rộng đường, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất* với tính đa dạng cảnh quan trong các tuyến phố TMDV khu trung tâm cũ Tp.HCM. Vì vậy, không sử dụng các đặc tính này để thiết lập Mã tiêu chuẩn đặc trưng cảnh quan.